

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn huyện Văn Quan

Thực hiện Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 08/02/2024 của UBND Tỉnh Lạng Sơn về Thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây viết tắt là Đề án), UBND huyện Văn Quan xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Đề án của Thủ tướng Chính phủ.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức; không làm tăng tổ chức, bộ máy của cơ quan nhà nước theo yêu cầu tại Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ cấp huyện đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Mạng lưới chuyển đổi số).

- Bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

Các Phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định và phân công tại Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của huyện.

II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) 100% cơ quan, đơn vị được kiện toàn tổ chức bộ máy để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số;

b) 100% cơ quan, đơn vị được tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao của cơ quan đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số;

c) 100% các Phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn chú trọng bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

d) 100% Tổ công nghệ số cộng đồng trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số;

đ) Tuyên truyền, giới thiệu và phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Định hướng đến 2030

a) Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số quốc gia;

b) 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số từ huyện đến cơ sở hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, nhiệm vụ và vị trí việc làm.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số ở địa bàn huyện theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan cấp huyện và giữa cấp huyện với cơ sở, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ cấp huyện đến cơ sở:

a) Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện

- Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan;

- Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống

thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại cơ quan, đơn vị;

- Phòng Văn hóa và Thông tin (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện Văn Quan) phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện kiện toàn và nâng cao năng lực để thực hiện công tác tham mưu, quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng từ huyện đến cơ sở.

b) UBND các xã, thị trấn

Quan tâm và tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã, thị trấn. Bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

3. Tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, điều phối của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện

a) Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số chỉ đạo thực hiện Kế hoạch hành động về chuyển đổi số của huyện bảo đảm có kết quả cụ thể, đột phá và thiết thực;

b) Phòng Văn hóa và Thông tin phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

a) Tham gia bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ huyện đến cơ sở;

b) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số;

c) Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật;

d) Tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo quy định.

6. Đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ huyện đến cơ sở

a) Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện là cơ quan điều phối chung các hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số của huyện.

b) Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số bao gồm:

- Cơ quan chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số thuộc UBND huyện;

- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số tại các Phòng, ban;

- Cán bộ, công chức được Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phân công tham gia Mạng lưới chuyên đổi số;

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng;

- Lãnh đạo và nhân sự của các doanh nghiệp, tổ chức ngân hàng được cử tham gia Mạng lưới chuyên đổi số.

c) Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyên đổi số:

- Tham gia các cuộc giao ban Mạng lưới chuyên đổi số; các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số;

- Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong tỉnh và ngoài tỉnh, đôn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyên đổi số;

- Nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyên đổi số;

- Các doanh nghiệp, tổ chức ngân hàng thuộc Mạng lưới chuyên đổi số hỗ trợ nhân lực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, thực hiện chuyên đổi số của cơ quan nhà nước; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức ngân hàng thuộc Mạng lưới chuyên đổi số tiếp cận các nền tảng số phục vụ chuyên đổi số trong doanh nghiệp;

- Tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyên đổi số.

7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyên đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyên đổi số và các nội dung của Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; UBND các xã, thị trấn

a) Thủ trưởng cơ quan trực tiếp chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao, đảm bảo yêu cầu, tiến độ theo Kế hoạch này;

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch chuyên đổi số hàng năm của cơ quan, đơn vị để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ;

c) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển

khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

d) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, gửi UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để tổng hợp, theo dõi, báo cáo khi có yêu cầu.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

a) Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu.

b) Thường xuyên phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện về công nghệ số, kỹ năng số.

c) Hướng dẫn, đôn đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch này trên hệ thống thông tin cơ sở.

3. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Thường xuyên nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức lợi dụng quá trình chuyển đổi số để vi phạm pháp luật.

4. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

- Tổng hợp, tham mưu cho UBND huyện bố trí, phân bổ kinh phí đầu tư công (nếu có) cho các cơ quan theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

6. Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa và Thông tin trong công tác thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn huyện;

b) Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới chuyên đổi số, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự chuyên đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia;

c) Chủ động thực hiện và tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh những khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, VHHT.



Triệu Đức Dũng

Triệu Đức Dũng